SỞ Y TẾ BẮC NINH
BỆNH VIỆN PHỔI BẮC NINH SỐ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 239 /QĐ-BVPBNS2

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt sửa đổi kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua vật tư, hoá chất năm 2026 (Lần 2)

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHỔI BẮC NINH SỐ 2

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15];

Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 349/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 01/07/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh Ban hành danh mục mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Công văn số 4048/SYT - NVD - TCKT ngày 27/7/2026 của Sở Y tế Bắc Ninh về việc triển khai, Hướng dẫn trình tự thực hiện mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm giai đoạn 2027-2029;

Căn cứ Công văn số 1420/BVSNBNS2-VTTBYT ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Bệnh viện sản nhi Bắc Ninh Bắc Ninh số 2 V/v triển khai đấu thầu mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm giai đoạn 2027-2029.

Căn cứ Công văn số 1168/BVSNBN1-VTTBYT ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Bệnh viện sản nhi Bắc Ninh Bắc Ninh số 1 V/v triển khai đấu thầu mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm giai đoạn 2027-2029.

Căn cứ Quyết định số 230 /QĐ-BVPBNS2 ngày 19/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật cho Dự toán mua sắm Mua vật tư, hoá chất năm 2026 (Lần 2);

Căn cứ Quyết định số 234 /QĐ-BVPBNS2 ngày 20/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt giá kế hoạch Dự toán Mua vật tư, hoá chất năm 2026 (Lần 2);

Căn cứ Quyết định số 235 /QĐ-BVPBNS2 ngày 20/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán Mua vật tư, hoá chất năm 2026 (Lần 2);

Căn cứ Quyết định số 238 /QĐ-BVPBNS2 ngày 23/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt sửa đổi giá kế hoạch Dự toán Mua vật tư, hoá chất năm 2026 (Lần 2);

Theo đề nghị của Tổ Chuyên gia tại Tờ trình số 03/TTr-TCG ngày 23/10/2026 về việc trình sửa đổi kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm Mua vật tư, hoá chất năm 2026 (Lần 2)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua vật tư, hoá chất năm 2026 (Lần 2) với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ Chuyên gia, tổ Thẩm định và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCKT, HS

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
BỆNH VIỆN PHỔI BẮC NINH SỐ 2

Vũ Quang Vĩnh

Phụ lục 01

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA VẬT TƯ, HOÁ CHẤT NĂM 2026 (Lần 2)

(Kèm theo Quyết định số 239 /QĐ-BVPBNS2 ngày 23 / 10 /2026 của Giám đốc Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuỳ chọn mua thêm
		Tên gói thầu	***Tóm tắt công việc chính của gói thầu***									
1	Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2	Gói số 01: Mua vật tư, sinh phẩm	Mua 22 danh mục vật tư, sinh phẩm	364.221.810	Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của đơn vị	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2026	Trọn gói	9 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
2	Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2	Gói số 02: Mua hoá chất điện giải	04 danh mục hoá chất cho máy điện giải Eba Lyte Ca Plus	260.936.632	Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của đơn vị	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2026	Trọn gói	9 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
Tổng giá Dự toán: 625.158.442 đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi lăm triệu, một trăm năm mươi tám ngàn, bốn trăm bốn mươi hai đồng)*												

Phụ lục 02

THÔNG TIN CỦA CÁC GÓI THẦU

Dự toán mua sắm: Mua vật tư, hoá chất năm 2026 (Lần 2)

(Kèm theo Quyết định số 239 /QĐ-BVPBNS2 ngày 23/10 /2026 của Giám đốc Bệnh viện Phổi Bắc Ninh số 2)

Gói số 01: Mua vật tư, sinh phẩm

TT	Mã số theo nhóm Thông tư 04/2017/ TT - BYT	Nhóm, loại Danh mục Vật tư xét nghiệm, Thiết bị y tế	Tên hàng hóa	ĐVT	Thông số kỹ thuật	Số lượng dự kiến mua sắm	Ký mã hiệu	Hãng SX	Nước SX	Giá KH	Thành tiền KH
1	N02.02.020	Băng dính các loại, các cỡ	Băng keo lụa	Cuộn	Chất liệu: Nền vải lụa phủ keo, màu trắng keo nhiệt, không dùng dung môi với độ keo dính tốt. Lõi nhựa liền với cánh bảo vệ, có bờ răng cưa 2 bên. Không gây kích ứng da. Sức căng ≥ 4.8 N/Cm, Khối lượng keo ≥ 48g/m2, Khối lượng nền vải ≥ 84g Kích thước: ≥ 5cmx5m; Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương	400	BDL5.5.UGT	CÔNG TY CỔ PHẦN TANAPHAR	Việt Nam	28.387	11.354.800

2	N03.01.070	Bơm tiêm liền kim dùng một lần các loại, các cỡ	Bơm tiêm liền kim dùng một lần 10 ml	Cái	Bơm tiêm nhựa liền kim 10 ml, cỡ kim 23G, 25G. Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903:1995, ISO 13485 và CE	30000	BTK10 : MPV	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam	Việt Nam	1.006	30.180.000
3	N03.01.070	Bơm tiêm liền kim dùng một lần các loại, các cỡ	Bơm tiêm liền kim dùng một lần 20 ml	Cái	Bơm tiêm nhựa liền kim 20ml, cỡ kim 23G - 25G. Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903:1995, ISO 13485 và CE	10000	BTK20 : MPV	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam	Việt Nam	2.070	20.700.000
4	N03.01.070	Bơm tiêm liền kim dùng một lần các loại, các cỡ	Bơm tiêm liền kim dùng một lần 5 ml	Cái	Bơm tiêm nhựa liền kim 5ml, cỡ kim 23G - 25G. Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903:1995, ISO 13485 và CE	15000	BTK5: MPV	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam	Việt Nam	750	11.250.000
5	N03.05.040	Dây nối đi kèm dây truyền các loại, các cỡ	Dây nối bơm tiêm điện 140 cm	Cái	Dây nối bơm tiêm điện 140cm. Dây chất liệu PVC không Latex	200	ECO	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam	Việt Nam	5.157	1.031.400
6	N03.05.010	Dây truyền dịch các loại, các cỡ	Dây truyền dịch	Cái	Dây truyền dịch khoảng 20 giọt có kèm kim cánh bướm, dây trong suốt có dây dẫn dài ≥ 1500 mm. Đầu chọc có lỗ thông hơi. Khoá và bánh xe đủ nhạy, dễ điều chỉnh tốc độ dịch chảy. Các đầu nối không bị hở, có bầu nhỏ giọt. Được tiệt trùng bằng khí EO Không độc hại. Đóng trong bao bì có miếng giấy thoát khí. Gói/ 1	35000	DTD01 : MPV	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam	Việt Nam	5.186	181.510.000

					cái Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016						
7	N03.06.030	Găng tay sử dụng trong thăm khám các loại, các cỡ	Găng tay khám bệnh các loại các cỡ	Đôi	Chất liệu latex cao su tự nhiên hoặc nitrile dùng trong y tế; mềm, dẻo, đàn hồi, ôm sát bàn tay; bề mặt trơn hoặc vi nhám, đầu ngón tay có độ bám tốt; cổ găng có viền cuộn; có bột; các cỡ S, M, L; không vô khuẩn, sử dụng một lần; không thủng, không rách, không có khuyết tật ảnh hưởng đến khả năng sử dụng; đóng gói bảo đảm chất lượng và truy xuất nguồn gốc; đáp ứng TCVN 6343-1:2007/ISO 11193-1:2020 hoặc tiêu chuẩn tương đương; cơ sở sản xuất đạt ISO 13485 hoặc tương đương.	10000	GKTCB	Công Ty Cổ Phần Merufa	Việt Nam	1.241	12.410.000
8	N03.06.050	Găng tay vô trùng dùng trong thủ thuật, phẫu thuật các loại, các cỡ	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng	Đôi	Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Chiều dài : 280±5mm. Có phủ bột chống dính. Đóng gói từng đôi, tay phải và tary trái riêng biệt. Tiệt trùng bằng khí EO. Bề dày :min 0,17 mm.Chiều rộng lòng bàn găng tay :Số 7 : 89±5mm; Số 7,5 : 95±5mm; Số 8 : 102±5mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	3000	GPT	Công ty Cổ phần MERUFA	Việt Nam	3.794	11.382.000

9	N03.02.070	Kim luồn mạch máu các loại, các cỡ	Kim luồn mạch máu G22	Cái	Kim luồn tĩnh mạch có cánh, - Catheter được làm từ FEP, có đường cản quang, catheter linh hoạt và chống xoắn, được vuốt đôi với đầu tròn giúp đưa vào mạch máu không gây khó chịu cho người bệnh. - Có cánh linh hoạt, giúp giữ kim chắc và an toàn khi sử dụng, đồng thời giúp ngăn da tiếp xúc với phần nút chặn. - Cỡ catheter: 22G. - Tiệt trùng: Ethylene oxide. - Tiêu chuẩn ISO 13485, CE.	7000	1001	Wellmed	Ấn Độ	3.637	25.459.000
10	N03.02.070	Kim luồn mạch máu các loại, các cỡ	Kim luồn mạch máu G24	Cái	Ống thông FEP giúp dễ chèn, tương thích sinh học và phát hiện tia X Cổng tiêm thuốc được cung cấp với nắp bản lề được thiết kế đặc biệt Nắp van thiết kế đặc biệt tạo điều kiện cho 2 điểm bám để đưa ống thông dò vào cơ thể - Đường kính kim : G24 tương ứng 0.7mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	2000	1001	Wellmed	Ấn Độ	2.757	5.514.000
11	N03.02.060	Kim lấy máu, lấy thuốc các loại, các cỡ	Kim tiêm MPV	Cái	Kim các số, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	40000	KT18G : MPV	Công ty Cổ phần Nhựa y tế Việt Nam	Việt Nam	322	12.880.000

12	N03.05.060	Khóa đi kèm dây dẫn, đi kèm hoặc không đi kèm dây truyền được dùng trong truyền dịch, truyền máu, truyền khí các loại, các cỡ	Khoá 3 chạc	Cái	Khóa ba ngã gồm 2 đầu kết nối có nắp vặn khóa đóng mở được và khóa luer-lock. - Không kèm dây nối. - Chạc ba có nòng trơn nhẵn, đảm bảo dòng chảy, góc xoay 360 độ. - Khóa không hở, thông tốt, độ nhạy tốt, dễ điều chỉnh - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014 - Xuất xứ: Việt Nam	200	KBN03: MPV	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam (MPV)/Việt Nam	Việt nam	4.387	877.400
13		Que thử nước tiểu 10 thông số	Que thử xét nghiệm định tính,định lượng 10 thông số (Multistix)	Que	Hộp/100 test. Que thử nước tiểu 10 Thông só Multistix 10 SG 100 được dùng cho máy phân tích nước tiểu bán tự động Clinitek Status và Clinitek Advantus. 10 thông số của Multisix 10SG bao gồm: Bilirubin, Blood (occult), Glucose, Ketone (acetoacetic acid), Specific Gravity, Leukocyte, Nitrite, pH, Protein, Urobilinogen. Tiêu chuẩn ISO 13485; CE.	1000	10334754	Siemens Healthcare Diagnostics Inc	Mỹ	8.914	8.914.000

14			Quick Test HBsAg	Test	Phát hiện định tính kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B (HBsAg) có mặt trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần. Không cần dung dịch đệm (lọ Buffer).	100	QHBS01G	SD Biosensor, InC	Hàn Quốc	14.196	1.419.600
15			Khẩu trang	Cái	Cấu tạo có 3 lớp, buộc dây, Gồm: 2 lớp vải không dệt không hút nước.Đệm giữa là 1 lớp vi lọc thấu khí không thấm nước. Thanh nẹp mũi bằng nhựa hoặc kim loại - Kích thước khẩu trang: 17,5 x 9 cm (±5mm). - Độ bung tối đa của khẩu trang theo chiều rộng: 16,5 cm (±0,5) - Chiều dài dây buộc: 40 cm (± 1cm) Đóng gói: 50 cái/hộp. Không vô trùng	40000	KTY3PLYKV	Danameco	Việt Nam	472	18.880.000
16	N08.00.310	Mặt nạ (mask) các loại, các cỡ	Mark khí dung	Cái	Làm bằng nhựa PVC nguyên sinh, dùng trong y tế, mềm, trong suốt, không gây kích ứng; có bầu chứa thuốc dung tích khoảng 6–8 mL; ống dẫn khí bằng PVC y tế, chống gập, chiều dài ≥2 m; có dây chun đàn hồi cố định và kẹp mũi điều chỉnh; các cỡ phù hợp trẻ em và người lớn; vô khuẩn, dùng một lần; đóng gói riêng	20	MNKD01: MPV	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam (MPV)	Việt Nam	12.401	248.020

					từng cái; đạt ISO 13485 hoặc tương đương.						
17	N03.07 .070	Túi, lọ, hộp đựng bệnh phẩm các loại, các cỡ	Ống nghiệm heparin	Cái	Nắp nhựa PE và thân bằng nhựa PP kích thước 12 x 75mm, Hóa chất bên trong: Lithium Heparin Có vạch thể tích trên thân ống cho dung tích lấy máu chính. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	4800	ON-09: MPV	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam (MPV)	Việt Nam	666	3.197.760
18			Gel bôi trơn	Tuýp	Thành phần: Purified water, Glycerine, propylene glycol, hydroxyl ethyl cellulose, sodium benzoate, bezoic acid. Trọng lượng 82g. Hộp 1 tuýp.	50	Merufa lube	Công ty cổ phần Merufa	Việt Nam	48.663	2.433.150
19			Giấy in điện tim 12 cần	Tập	Kích thước 210mm x 140mm x 200 sheets có kẻ ô. Dùng cho máy ECG-1350K	2	Tianjin Grand	Tianjin Grand Paper Industry CO., Ltd./	Trung Quốc	74.100	148.200
20			Lam kính hiển vi	Hộp	Chất liệu kính Soda vôi, kích thước 25.4*76.2mm, độ dày 1.0-1.2mm, mài mờ một đầu, bề mặt phẳng, không mốc. - Đóng gói: 72 chiếc/hộp - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	60	HD710 5	Jiangsu Huida Medical	Trung Quốc	24.708	1.482.480
21			Mũ phẫu thuật	Cái	Nguyên liệu: vải không dệt Thiết kế dạng xếp. Chất liệu dày dặn.	2000	MPT	DANAME CO	Việt Nam	602	1.204.000

					Dây thun chắc chắn ôm sát đầu nhưng mềm mại, không làm đau khi sử dụng lâu. Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485,						
22	N03.07 .070	Túi, lọ, hộp đựng bệnh phẩm các loại, các cỡ	Ống nghiệm Nước tiểu có nắp	Ống	Chất liệu nhựa PS, kích thước: 16x100mm, có nắp , đạt tiêu chuẩn: ISO13485.	2000	PSN-10	Công ty cổ phần đầu tư y tế AN PHÚ	Việt Nam	873	1.746.000
Tổng cộng											**364.221.810**

Gói số 02: Mua hoá chất điện giải

TT	Nhóm, loại Danh mục Vật tư xét nghiệm, Thiết bị y tế	Tên hàng hóa	ĐVT	Thông số kỹ thuật	Số lượng dự kiến mua sắm	Ký mã hiệu	Hãng SX	Nước SX	Giá kế hoạch (đồng)	Thành tiền kế hoạch (đồng)
1	Hóa chất điện giải 4 thông số Na/K/Ca/PH	Erba Lyte Ca (Hóa chất chạy điện giải)	Pack	Thành phần: Standard A 650ml (Na: 140 mmol/l, K: 4,0 mmol/l, Cl: 100 mmol/l, Ca: 1,0 mmol/l) Standard B 350ml (Na: 110 mmol/l, K: 8,0 mmol/l, Cl: 70 mmol/l, Ca: 2,0 mmol/l). Đóng gói 1 hộp (A: 650ml + B: 350ml).	22	REG00012	Erba Lachema s.r.o	CH Séc	8.400.000	184.800.000
2	Dung dịch rửa máy điện giải	Erba Lyte Cleaning Solution	Hộp	Dung dịch rửa máy xét nghiệm điện giải: rửa kim hút và đường ống Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO 13485, CE, FDA.hộp 100ml	2	REG00002	Erba Lachema s.r.o	CH Séc	1.870.000	3.740.000
3	Hóa chất chuẩn thông số xét nghiệm điện giải Erba Lyte Ca Plus	Erba Lyte Ca QC Solution	Hộp	Chất kiểm tra các thông số cho máy điện giải Eba Lyte Ca Plus	2	REG00019	Erba Lachema S.R.O	Trung Quốc	1.870.000	3.740.000

4	Điện cực cho máy điện giải	Điện cực cho máy điện giải	Cái	Điện cực các loại dùng cho máy điện giải Eba Lyte Ca Plus	12	INS000…	Erba Lachema s.r.o	CH Séc	5.721.386	68.656.632
	Tổng cộng									**260.936.632**